

# MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ

GS.TSKH. Ngô Thế Thi

## 1. Yêu cầu đối với ĐATN:

Yêu cầu đối với ĐATN hay là Tiêu chí đánh giá chất lượng ĐATN:

- *Tính tổng hợp và tính hệ thống của kiến thức* đã được học tập, tích lũy trong quá trình đào tạo. (Từ kiến thức cơ bản, cơ sở đến chuyên ngành).
- *Tính sáng tạo và tính khoa học* trong sáng tác kiến trúc: ý tưởng, phương pháp, biết vận dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công trình, biết kết hợp nghiên cứu khoa học và sáng tác kiến trúc.
- *Tính thực tiễn và tính khả thi* của các giải pháp: Hợp lý và khả thi về chức năng và kỹ thuật (Kết cấu, Vật liệu, Công nghệ,...).
- *Hình thức trình bày tốt*: Bản vẽ sạch sẽ, thống nhất, bố cục chặt chẽ, rõ ràng. Không có sai sót về kỹ thuật và vẽ kiến trúc. Thuyết minh có nội dung đầy đủ, trình bày cẩn thận. Đúng quy định.

Nếu đánh giá theo thang điểm, có thể kiến nghị như sau:

- |   |          |
|---|----------|
| - Tính tổng hợp và tính hệ thống của kiến thức: | 3,5 điểm |
| - Tính sáng tạo và tính khoa học:               | 2,5 điểm |
| - Tính thực tiễn và tính khả thi:               | 2,0 điểm |
| - Hình thức trình bày:                          | 2,0 điểm |

## 2. Lựa chọn đề tài:

Nên chọn các đề tài dựa trên các công trình có thật, có thể đã xây, chưa xây, thiết kế, dự án,...

Về độ lớn và độ phức tạp của công trình: vừa phải, không nên nhỏ và đơn giản quá nhưng cũng không nên phức tạp quá, không cần thiết.

Loại đề tài có thể đa dạng, linh hoạt, nhưng phải bảo đảm tính tổng hợp kiến thức. Ví dụ: Có thể nặng về quy hoạch hoặc kiến trúc, có thể nhà ở, nhà công cộng, nhà công nghiệp,...

Đề tài có thể do thầy hướng dẫn giao hoặc sinh viên tự đề xuất, nhưng cuối cùng phải do thầy hướng dẫn quyết định.

## 3. Quy mô, khối lượng đồ án:

Về nguyên tắc, ĐATN phải có độ phức tạp và khối lượng lớn hơn 1 ĐA môn học hoặc ĐA tổng hợp.

Nội dung bắt buộc phải có: Phân tích cơ sở thiết kế, quy hoạch, kiến trúc công trình, kỹ thuật (Xây dựng hoặc môi trường).

Tỷ lệ các phần nội dung được quyết định cụ thể tùy theo từng đề tài. Ví dụ:

- Theo phương pháp, có thể: Thiết kế: 80 70 60 50%  
NCKH: 20 30 40 50%
- Theo nội dung, có thể: Quy hoạch: (80) 70 60 50 40 30 20%  
Kiến trúc CT: (20) 30 40 50 60 70 80%
- Theo phần chính (QH, kiến trúc): 80 - 85%  
và phần kỹ thuật (Kết cấu, VLKT, v.v...): 15 - 20%

Khối lượng: - Bản vẽ: 15 đến 16 bv. A1 hoặc 8 - 9 bv. A0.

- Thuyết minh: 20 đến 30 trang viết + toàn bộ bản vẽ (A4).

#### **4. Cách trình bày, thể hiện:**

- Không hạn chế cách thể hiện, có thể vẽ tay hoặc vẽ máy. Điều quan trọng là phải tự lực! Cấm mọi hiện tượng nhờ vẽ hoặc thuê vẽ! Cần có biện pháp kiểm tra có hiệu quả! (Kể cả kiểm tra thao tác vẽ máy!)
- Yêu cầu chất lượng thể hiện bản vẽ: Thống nhất (Phong cách, trình bày, kích thước,...), bố cục chặt chẽ, nhiều thông tin, không có sai sót về kỹ thuật và vẽ kiến trúc, bảo đảm đúng mọi quy định của khoa!
- Bản vẽ thể hiện trên giấy Crôki dán trên bìa cứng.
- Khi bảo vệ ĐA có thể trình bày với các phương tiện nghe nhìn hiện đại.

#### **5. Thời gian làm ĐA:**

Từ 16 đến 20 tuần.

#### **6. Cách đánh giá ĐATN:**

- Cần bảo đảm nguyên tắc: *khách quan, công bằng, chính xác.*
- Tốt nhất là chấm theo thang điểm đánh giá chất lượng ĐATN theo 4 tiêu chí.
- Cách đánh giá muốn chính xác, trên cơ sở bảo đảm các yêu cầu chung đối với ĐATN, phải xem xét toàn diện:  
Nội dung và hình thức, khối lượng và chất lượng, phần chính và phần phụ, Bản vẽ và thuyết minh, ĐA và bảo vệ ĐA, Tinh thần, thái độ làm việc, ý thức tuân thủ các quy định của khoa (Kế hoạch, tiến độ, quy cách, thời hạn nộp bài, v.v...)
- Cách tính điểm ĐATN: Điểm trung bình cộng của: điểm người hướng dẫn, người phản biện (hoặc sơ khảo), các uỷ viên hội đồng chấm ĐATN. Nếu điểm nào chênh quá 1,5 điểm so với điểm trung bình cộng của hội đồng chấm TN sẽ bị bỏ.